|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 46/NQ-HĐND | *Đồng Tháp, ngày 09 tháng 12 năm 2023* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê chuẩn dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và phân bổ ngân sách cấp Tỉnh năm 2024 của tỉnh Đồng Tháp**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

**KHÓA X - KỲ HỌP THỨ BẢY**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 104/2023/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội khóa XV về dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;*

*Căn cứ Nghị quyết số 105/2023/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội khóa XV về phân bổ ngân sách trung ương năm 2024;*

*Căn cứ Nghị quyết số 108/2023/QH15 ngày 19 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội khóa XV về giám sát chuyên đề “Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030”;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số 211/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về phương án phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Phê chuẩn dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và phân bổ ngân sách cấp Tỉnh năm 2024:

**A. Phê chuẩn dự toán ngân sách nhà nước năm 2024**

**I. Dự toán thu ngân sách nhà nước**

**1. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn**: **9.266 tỷ đồng** (lấy tròn), bao gồm:

a)Thu nội địa: 9.066 tỷ đồng.

b)Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 200 tỷ đồng.

**2. Thu ngân sách địa phương**: **18.627 tỷ đồng** (lấy tròn), bao gồm:

a) Thu điều tiết ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp: **8.485 tỷ đồng**.

b)Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương: 9.256 tỷ đồng (lấy tròn), gồm:

- Bổ sung cân đối ngân sách: 6.617 tỷ đồng.

- Bổ sung có mục tiêu: 2.639 tỷ đồng, bao gồm: Mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng, chương trình mục tiêu quốc gia (*vốn đầu tư phát triển*): 1.814 tỷ đồng; mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng khác, chương trình mục tiêu quốc gia (*kinh phí sự nghiệp*): 174 tỷ đồng; thu bổ sung từ ngân sách Trung ương thực hiện cải cách tiền lương 1,8 triệu đồng/tháng: 650,315 tỷ đồng.

c) Thu chuyển nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách cấp huyện năm 2023 sang năm 2024 thực hiện chính sách cải cách tiền lương theo quy định hiện hành: 886 tỷ đồng (lấy tròn).

**II. Dự toán chi ngân sách địa phương**

Dự toán chi ngân sách địa phương: **18.627 tỷ đồng** (lấy tròn), bao gồm:

**1. Chi đầu tư phát triển: 4.923 tỷ đồng**

a) Chi đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung: 1.143 tỷ đồng.

b) Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 1.770 tỷ đồng.

c) Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 1.950 tỷ đồng.

d)Chi đầu tư phát triển khác *(Ủy thác vốn ngân sách địa phương qua Ngân hàng chính sách xã hội - Chi nhánh Đồng Tháp để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác theo quy định)*: 60 tỷ đồng.

**2.** **Chi thường xuyên:** **10.665 tỷ đồng,** bao gồm:

a) Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề: 4.798 tỷ đồng.

b) Chi sự nghiệp khoa học công nghệ: 31 tỷ đồng.

c) Các khoản chi thường xuyên còn lại: 5.836 tỷ đồng.

**3. Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính:** **2 tỷ đồng.**

**4.** **Dự phòng ngân sách:** **328 tỷ đồng.**

**5.** **Chi tạo nguồn cải cách tiền lương: 717 tỷ đồng.**

**6. Chi trả lãi vay:** **03 tỷ đồng.**

**7. Chi từ nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu:** **1.989 tỷ đồng**, bao gồm: Mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng, chương trình mục tiêu quốc gia (*vốn đầu tư phát triển*): 1.814 tỷ đồng; mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng khác, chương trình mục tiêu quốc gia (*kinh phí sự nghiệp*): 174 tỷ đồng.

**B. Phê chuẩn dự toán ngân sách cấp Tỉnh năm 2024**

**1. Tổng thu ngân sách cấp Tỉnh:** **13.802 tỷ đồng** (lấy tròn), bao gồm**:**

a) Thu ngân sách cấp Tỉnh hưởng theo phân cấp: 4.546 tỷ đồng.

b) Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương: 9.256 tỷ đồng.

c) Thu chuyển nguồn cải cách tiền lương năm trước chuyển sang: 0 đồng.

**2.** **Tổng chi ngân sách cấp Tỉnh:** **13.802 tỷ đồng** (lấy tròn), bao gồm:

a) Chi đầu tư phát triển (*phần chi cân đối ngân sách cấp tỉnh*): **3.199 tỷ đồng**, bao gồm:

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung: **562 tỷ đồng.**

- Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất: **627 tỷ đồng**, bao gồm: Chi cho công tác đo đạc lập bản đồ địa chính và quản lý đất công, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn Tỉnh và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính thường xuyên trên địa bàn Tỉnh theo Nghị quyết số 41/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Tỉnh[[1]](#footnote-1); chi bổ sung vốn điều lệ Quỹ phát triển đất và phân khai danh mục chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất theo tiến độ thực thu nộp ngân sách địa phương.

- Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: **1.950 tỷ đồng**.

- Chi đầu tư phát triển khác *(Ủy thác vốn ngân sách địa phương qua Ngân hàng chính sách xã hội - Chi nhánh Đồng Tháp để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác theo quy định)*: **60 tỷ đồng**.

b) Chi thường xuyên: **3.294 tỷ đồng,** bao gồm:

- Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề: 957 tỷ đồng.

- Chi sự nghiệp khoa học công nghệ: 31 tỷ đồng.

- Các khoản chi thường xuyên còn lại: 2.307 tỷ đồng.

c) Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính: 2 tỷ đồng.

d) Dự phòng ngân sách cấp Tỉnh: 152 tỷ đồng.

đ)Chi tạo nguồn cải cách tiền lương:79 tỷ đồng.

e)Chi trả lãi vay:3 tỷ đồng.

g) Chi từ nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu: 1.989 tỷ đồng, bao gồm: Mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng, chương trình mục tiêu quốc gia (*vốn đầu tư phát triển*): 1.814 tỷ đồng; mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng khác, chương trình mục tiêu quốc gia (*kinh phí sự nghiệp*): 174 tỷ đồng.

h) Chi bổ sung cho ngân sách huyện, thành phố: 5.083 tỷ đồng, bao gồm:

- Bổ sung cân đối ngân sách: 4.431 tỷ đồng.

- Bổ sung có mục tiêu: 652 tỷ đồng.

*(Phụ lục số: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 kèm theo)*

**Điều 2. Các giải pháp thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024**

**1.** Công khai, minh bạch trong quản lý, điều hành ngân sách các cấp chính quyền địa phương.

**2.** Theo dõi sát tình hình hoạt động của doanh nghiệp, kịp thời xử lý các vướng mắc phát sinh, tạo thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển.

**3.** Chủ động phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp để tháo gỡ kịp thời những khó khăn của nhà đầu tư trong lĩnh vực giá đất, giúp nhà đầu tư sớm triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn Tỉnh; tập trung, đẩy mạnh công tác rà soát các tài sản công, các khu đất công có nhu cầu cho thuê, chuyển nhượng, thanh lý…để tạo nguồn thu ngân sách nhà nước.

**4.** Phối hợp trong tháo gỡ khó khăn lĩnh vực đầu tư phát triển từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân, sớm phát huy hiệu quả công trình. Đẩy nhanh công tác quyết toán vốn đầu tư, kiên quyết chế tài các chủ đầu tư chậm thực hiện công tác này.

**5.** Chủ động dự báo và phân tích các yếu tố tác động đến công tác thu ngân sách nhà nước để tham mưu lãnh đạo các cấp chính quyền địa phương để chỉ đạo lập phương án điều hành ngân sách phù hợp.

**6.** Phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp kiểm tra, giám sát kịp thời, đồng bộ việc thực hiện quy định theo Luật Quản lý giá đối với những mặt hàng thuộc nhà nước định giá, mặt hàng thực hiện bình ổn giá, những mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và đời sống.

**Điều 3.** Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức điều hành ngân sách theo dự toán ngân sách nhà nước đã được Hội đồng nhân dân Tỉnh quyết nghị. Chỉ đạo các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tập trung thu, phấn đấu thu vượt dự toán để có thêm nguồn thực hiện chính sách tiền lương, bổ sung vốn đầu tư phát triển và giải quyết các vấn đề cấp bách, đột xuất phát sinh. Trường hợp có biến động lớn về thu, chi ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân Tỉnh xây dựng phương án điều chỉnh, trình Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh cho ý kiến, trình Hội đồng nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

**Điều 4.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Khoá X, Kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội (qua Ban Công tác đại biểu);  - Chính phủ;  - Bộ Tài chính;  - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;  - Kiểm toán nhà nước Khu vực IX;  - TT.TU, UBND, UBMTTQVN Tỉnh;  - Đoàn ĐBQH Tỉnh;  - Đại biểu HĐND Tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH Tỉnh;  - HĐND, UBND huyện, thành phố;  - Cổng Thông tin điện tử Tỉnh;  - Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND. | **CHỦ TỊCH**  **Phan Văn Thắng** |

1. Nghị quyết số 41/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của Hội đồng nhân dân Tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 80/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách của các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp từ năm 2022 [↑](#footnote-ref-1)